

Bản án số: 119/2025/HS-ST

Ngày: 27/10/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Ngôn- Giáo viên nghỉ hưu

2. Bà Nguyễn Thị Lại- Cán bộ nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Sỹ- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Đức Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2025/TLST- HS ngày 03 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Anh N, sinh ngày 31/10/2004; Nơi cư trú: Thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, tỉnh Lạng Sơn); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Đảng chính quyền Đ thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn Kính; Con bà: Nguyễn Thị N; Gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Chưa có; Con: Hoàng Anh Dũng, sinh ngày 15/11/2023 (đã chết); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2025 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

*** Bị hại:** Chị Dương Siu Y P, sinh ngày 16/01/2008 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồng Hương, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật cho chị P: Bà Dương Thị N, sinh năm 1988 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồng Hương, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đoan Bái, xã Đại Bái, tỉnh Bắc Ninh

*** Người làm chứng:**

- Anh Thân Văn Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, tỉnh Lạng Sơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 04/2022, bị cáo Hoàng Anh N có quen biết và nảy sinh quan hệ tình cảm yêu nhau với Dương Siu Y P, sinh ngày 16/01/2008. Trong khoảng thời gian từ ngày 31/10/2022 đến tháng 02/2023, N đã có hai lần thực hiện hành vi giao cấu đối với P, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Tối ngày 31/10/2022 (là ngày sinh nhật 18 tuổi của N), N mời P đến nhà N đang ở cùng bà ngoại là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956 ở thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, tỉnh Lạng Sơn) ăn cơm. Sau khi ăn uống xong, N và P vào phòng ngủ của N. Khoảng 21 giờ cùng ngày, N nảy sinh ý muốn giao cấu với P nên N hỏi P: “Cho anh xin một cái” (ý là N xin P cho N giao cấu với chị P), P đồng ý. N và P ngồi lên giường, tự cởi hết quần áo của mình đang mặc trên người ra rồi N dùng mồm hôn vào môi và dùng tay sờ ngực P. Sau đó, P nằm ngửa xuống giường, dặt hai chân ra hai bên, còn N ngồi quỳ gối xuống giường và dùng tay phải cầm dương vật đã cương cứng của mình cho vào âm đạo của P thực hiện hành vi giao cấu. N giao cấu với P trong thời gian khoảng 15 phút thì N xuất tinh vào trong âm đạo của P. Quan hệ tình dục xong, N và P nằm trên giường ngủ qua đêm đến sáng ngày hôm sau.

Lần thứ hai: Khoảng tháng 12/2022, khi N đang làm công nhân thời vụ tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Wonjin Vina Khu công nghiệp Vân Trung thuộc thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh) thì P bảo N đón P xuống thị xã Việt Yên để P đi làm công nhân nên N đã đón P đến thị xã Việt Yên và ở cùng phòng trọ với N tại phòng trọ số 06 tầng 4 khu nhà trọ của anh Thân Văn Đ, sinh năm 1993 ở tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh). Trong thời gian sống chung tại phòng trọ, khoảng tháng 02 năm 2023 (N và P đều không xác định được ngày cụ thể), N có 01 lần thực hiện hành vi giao cấu với P, N và P không sử dụng bao cao su hay biện pháp tránh thai khác, N xuất tinh vào trong âm đạo của P.

Khoảng tháng 05 năm 2023, P phát hiện mình có thai, sau đó P về nhà N sinh sống. Đến ngày 15/11/2023, P đến Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng (nay là Trung tâm

Y tế Hữu Lũng), tỉnh Lạng Sơn nhập viện, đăng ký sinh con; cùng ngày, P sinh 01 con trai và đặt tên con là Hoàng Anh Dũng. Do P và Dũng chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn nên chưa làm Giấy khai sinh cho cháu Dũng. Khoảng tháng 8 năm 2024, do tình cảm không còn nên N và P chia tay, P nuôi cháu Dũng.

Ngày 09/02/2025, cháu Hoàng Anh Dũng tử vong chưa rõ nguyên nhân tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang (nay là Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang (nay là Công an tỉnh Bắc Ninh) thụ lý giải quyết đối với tin báo trên. Quá trình giải quyết tin báo, P trình bày về việc Hoàng Anh N giao cầu với P làm P có thai và sinh ra cháu Hoàng Anh Dũng, đồng thời P giao nộp cho Cơ quan điều tra bản sao Bệnh án sản phụ khoa của P khi sinh cháu Dũng tại Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ngày 15/11/2023.

Ngày 29/4/2025, Hoàng Anh N đến Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú, khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Ngày 06/5/2025 và ngày 13/6/2025, Cơ quan điều tra tổ chức cho Hoàng Anh N và Dương Siu Y P chỉ và xác định hiện trường nơi N thực hiện hành vi giao cầu với P, kết quả: N và P đều xác định địa điểm N thực hiện hành vi giao cầu với P ngày 31/10/2022 là tại phòng ngủ của N ở thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, tỉnh Lạng Sơn); địa điểm N thực hiện hành vi giao cầu với P vào một ngày trong tháng 02/2023 là tại phòng số 06, tầng 4 nhà trọ của anh Thân Văn Đ, sinh năm 1993 ở tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh).

Ngày 09/02/2025, khi khám nghiệm tử thi cháu Hoàng Anh Dũng, Cơ quan điều tra đã thu giữ mẫu AND và kiểu gen của cháu Dũng; ngày 29/4/2025, Cơ quan điều tra đã thu giữ 10 sợi tóc của Hoàng Anh N và 10 sợi tóc của Dương Siu Y P và ra Quyết định trưng cầu giám định xác định quan hệ huyết thống Cha- Con và Mẹ- Con giữa N và P với cháu Dũng.

Tại Kết luận giám định số HT234.25/PY-XNSH ngày 05/5/2025 của Viện Pháp y Quân đội- Cục Quân y, kết luận: Chị Dương Siu Y P và cháu Hoàng Anh Dũng có quan hệ huyết thống Mẹ - Con; Anh Hoàng Anh N và cháu Hoàng Anh Dũng có quan hệ huyết thống Cha – Con.

Tại Bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh truy tố bị cáo Hoàng Anh N về tội “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a, điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo N. Sau khi phân tích tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, điểm d khoản 2 Điều 145; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh N từ 04 năm tù đến 04 năm 6 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/4/2025.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý án phí theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo N thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của Đại diện viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

* Bị hại chị Dương Siu Y P có mặt trình bày: Chị xác định toàn bộ diễn biến hành vi như bị cáo N nêu tại phiên tòa là đúng, chị và bị cáo N yêu nhau, chị tự nguyện đồng ý để N quan hệ tình dục với chị 02 lần như cáo trạng nêu, sau khi sự việc xảy ra bị cáo N đã tác động gia đình bồi thường cho chị số tiền 10.000.000 đồng, tại phiên tòa chị không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường cho chị khoản tiền gì khác và chị vẫn giữ nguyên đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo N.

* Người đại diện theo pháp luật của chị P, bà Dương Thị N có mặt trình bày: Toàn bộ diễn biến sự việc xảy ra bà không nắm được, sau khi sự việc xảy ra mẹ đẻ bị cáo N là bà N đã bồi thường cho chị P số tiền 10.000.000 đồng, ngoài ra bà không có ý kiến gì khác.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N có mặt trình bày: Toàn bộ nội dung sự việc xảy ra bà không chứng kiến gì, sau khi sự việc xảy ra bị cáo N tác động bà bồi thường cho chị P số tiền 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bà không yêu cầu bị cáo N phải hoàn trả bà số tiền trên, ngoài ra bà không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên người làm chứng anh Đ, bà H đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh

hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Viện pháp y Quân đội- Cục quân y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 31/10/2022 đến tháng 2/2023, bị cáo Hoàng Anh N đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với Dương Siu Y P, sinh ngày 16/01/2008, làm Dương Siu Y P có thai, đến ngày 15/11/2023, P sinh 01 con trai và đặt tên con là Hoàng Anh Dũng. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 21 giờ ngày 31/10/2022, tại nhà ở của gia đình N ở thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, tỉnh Lạng Sơn), N thực hiện hành vi giao cấu với P 01 lần ở trong phòng ngủ của N. Tại thời điểm N giao cấu với P, N đủ 18 tuổi; P được 14 năm 9 tháng 15 ngày tuổi.

Lần 2: Vào một ngày trong tháng 02/2023, tại phòng trọ số 06 tầng 4 nhà trọ của anh Thân Văn Đ, sinh năm 1993 ở tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh), N thực hiện hành vi giao cấu với P 01 lần. Thời điểm này, N được trên 18 năm 03 tháng tuổi, P được khoảng 15 năm 01 tháng tuổi.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có hành vi 02 lần quan hệ tình dục với chị P, cả hai lần chị P đều dưới 16 tuổi, dẫn đến chị P có thai và sinh con. Do đó, với hành vi như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh truy tố bị cáo N theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể quan trọng mà pháp luật công nhận và bảo vệ đó là sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người chưa thành niên, xâm phạm vào danh dự nhân phẩm của con người và gây mất trật tự trị an tại địa P. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo N đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đầu thú, đã tác động mẹ đẻ là bà N bồi thường cho bị hại chị P số tiền 10.000.000 đồng, được bị

hại chị P có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo N có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo N thực hiện hành vi với lỗi cố ý, tính chất vụ án rất nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Như vậy, xét mức đề nghị hình phạt tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo N là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 145 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, xét thấy bị cáo nghề nghiệp tự do, không có chức vụ, hành nghề liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại chị Dương Siu Y P xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị số tiền 10.000.000 đồng, chị không yêu cầu bị cáo Hoàng Anh N phải bồi thường thêm khoản gì, bà N là mẹ bị cáo N không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Các vấn đề khác: Bà Nguyễn Thị H (bà ngoại của bị cáo Hoàng Anh N) không biết việc N giao cấu với Dương Siu Y P tại nhà ở của mình; khi cho N thuê trọ tại phòng trọ số 06, tầng 4 khu nhà trọ mình, anh Thân Văn Đ không biết việc N sử dụng phòng trọ để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên bà H và anh Đ không vi phạm pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a, điểm d khoản 2 Điều 145, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh N 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/4/2025.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; Bị hại; Đại diện theo pháp luật của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; Bị hại; ĐDHP của bị hại vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

